TRƯỜNG MẦM NON PHƯỜNG 10
LỚP MẪU GIÁO 4 - 5 TUỔI (CHỒI 1)

KẾ HOẠCH THÁNG 02
Năm học 2024 - 2025

I. LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT

1. Muc tiêu

Mục tiêu 2: Thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài tập thể dục theo hiệu lệnh.

Mục tiêu 3: Trẻ thực hiện được các vận động cơ bản một cách vững vàng, đúng tư thế.

Mục tiêu 5: Trẻ kiểm soát được vận động.

Mục tiêu 6: Trẻ phối hợp tay - mắt trong vận động; vận động nhịp nhàng, biết định hướng trong không gian.

Mục tiêu 7: Trẻ phát triển các tố chất vận động: nhanh, mạnh, bền bỉ.

Mục tiêu 14: Trẻ nhận ra những nơi nguy hiểm và không được chơi gần.

2. Nội dung giáo dục

a. Giờ sinh hoạt

Bài tập thể dục sáng:

- Hô hấp: Hít vào, thở ra.

- Tay: co và duỗi tay.

- Bụng: Cúi về phía trước, ngửa người ra sau.

- Chân: Đứng, lần lượt từng chân co cao đầu gối.

- Bật tại chỗ.

Lắp ghép hình, xây dựng, lắp ráp 10 - 12 khối.

Củng cố, rèn luyện các kiến thức, kỹ năng trẻ đã học.

b. Giờ học

Bò dích dắc qua 4 - 5 điểm cách nhau 2m.

Trèo lên, xuống 5 gióng thang.

Ném trúng đích đứng bằng 1 tay (xa 1,5m x cao 1,2m).

Nhận biết và không đến gần những nơi không an toàn: Hồ, ao, mương nước, suối, bể chứa nước… Lan can, cầu thang, thang máy, khu vực nấu bếp…

II. LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC

1. Muc tiêu

Mục tiêu 1**:** Trẻ thích tìm hiểu, biết phối hợp các giác quan để quan sát, xem xét, khám phá, thu thập thông tin và thể hiện về các sự vật, hiện tượng xung quanh.

Mục tiêu 3: Trẻ biết phân loại đối tượng theo 1 - 2 dấu hiệu.

Mục tiêu 4: Trẻ nhận xét được một số mối quan hệ đơn giản của sự vật, hiện tượng

gần gũi.

Mục tiêu 6: Trẻ quan tâm đến chữ số, số lượng.

2. Nội dung giáo dục

a. Sinh hoạt

So sánh sự khác nhau và giống nhau của 2 con vật.

Phân loại con vật theo 1 - 2 dấu hiệu.

Quan sát, phán đoán mối liên hệ đơn giản giữa con vật với môi trường sống.

Biết cách chăm sóc và bảo vệ con vật gần gũi.

Đếm trên đối tượng trong phạm vi 10 và đếm theo khả năng.

Đếm các vật ở xung quanh, hỏi "Bao nhiêu?", "là số mấy?"…

b. Giờ học

Đặc điểm bên ngoài của con vật gần gũi, ích lợi và tác hại đối với con người.

Sử dụng số 5 để chỉ số lượng.

Gộp 2 nhóm đối tượng trong phạm vi 5, đếm và nói kết quả.

Tách một nhóm 5 đối tượng thành các nhóm nhỏ hơn.

Ôn số lượng, chữ số trong phạm vi 5.

III. LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ

1. Mục tiêu

Mục tiêu 1: Trẻ có khả năng lắng nghe, hiểu nội dung truyện kể.

Mục tiêu 2: Trẻ hiểu nghĩa từ khái quát.

Mục tiêu 4: Trẻ biết diễn đạt rõ ràng, sử dụng lời nói và giao tiếp có văn hóa trong cuộc sống hàng ngày.

Mục tiêu 5: Trẻ có khả năng nghe và kể lại sự việc, kể lại truyện theo trình tự. Kể chuyện có mở đầu, kết thúc.

Mục tiêu 6**:** Trẻ đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao.

Mục tiêu 9: Trẻ có một số kỹ năng ban đầu về việc viết.

Mục tiêu 10: Trẻ làm quen với các chữ cái.

2. Nội dung giáo dục

a. Giờ sinh hoạt

Hiểu nội dung các câu đơn, câu mở rộng, câu phức qua giao tiếp hàng ngày.

Phát âm các tiếng có chứa âm khó trong tiếng Việt.

Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân bằng các câu đơn, câu ghép. Trả lời và đặt các câu hỏi: ai? cái gì? ở đâu? khi nào? để làm gì?

Sử dụng các từ chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm trong sinh hoạt.

Sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép: mời cô, mời bạn, cám ơn, xin lỗi trong giao tiếp.

b. Giờ học

Hiểu các từ khái quát: động vật, gia cầm, gia súc.

Hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc bài thơ/ca dao/đồng dao phù hợp với độ tuổi.

Kể lại truyện đã được nghe: Cáo, thỏ và gà trống; Dê con nhanh trí.

Đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè: thơ Gà mẹ đếm con, Ếch con đi học, đồng dao Con vỏi con voi.

Tập tô, tập đồ các nét: nét cong kín, nét khuyết trên.

Nhận dạng chữ cái qua các từ gần gũi quen thuộc trong cuộc sống: b, c, d, đ, g.

IV. LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM, KỸ NĂNG XÃ HỘI

1. Mục tiêu

Mục tiêu 3: Trẻ nhận biết và thể hiện cảm xúc, tình cảm với con người, với sư vật và hiện tượng xung quanh.

Mục tiêu 4: Trẻ thực hiện được một số quy định ở lớp.

Mục tiêu 8: Trẻ có kỹ năng hợp tác trong giao tiếp hàng ngày.

Mục tiêu 9: Trẻ biết quan tâm, chia sẻ, tôn trọng và thân thiện trong giao tiếp hàng ngày.

Mục tiêu 10: Trẻ biết phân biệt những hành vi "đúng" - "sai"; "tốt" - "xấu".

2. Nội dung giáo dục

a. Giờ sinh hoạt

Sử dụng lời nói và cử chỉ lễ phép: biết nói cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi lễ phép.

Lắng nghe ý kiến của người khác: chú ý nghe khi cô, bạn nói.

Bảo vệ, chăm sóc con vật.

b. Giờ học

Biểu lộ trạng thái cảm xúc (vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên), tình cảm phù hợp qua cử chỉ, giọng nói; trò chơi; hát, vận động; vẽ, nặn, xếp hình.

Phân biệt hành vi "đúng" - "sai", "tốt" - "xấu": bảo vệ, chăm sóc vật nuôi.

Quan tâm, giúp đỡ bạn.

V. LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THẨM MỸ

1. Mục tiêu

Mục tiêu 3: Trẻ hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời, thể hiện sắc thái của bài hát.

Mục tiêu 4: Trẻ vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu các bài hát, bản nhạc.

Mục tiêu 5: Trẻ biết phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục.

Mục tiêu 6: Trẻ biết sử dụng các kỹ năng xé, cắt dán để tạo thành sản phẩm có màu sắc, bố cục.

Mục tiêu 7: Trẻ biết sử dụng các kỹ năng nặn để tạo thành sản phẩm có nhiều chi tiết.

Mục tiêu 10: Trẻ biết nhận xét các sản phẩm tạo hình về màu sắc, đường nét, hình dáng.

2. Nội dung giáo dục

a. Giờ sinh hoạt

Trẻ biết nhận xét các sản phẩm tạo hình về màu sắc, đường nét, hình dáng.

Lựa chọn dụng cụ âm nhạc để gõ đệm theo nhịp điệu, tiết tấu bài hát.

b. Giờ học

Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ: Chú mèo con, Cá vàng bơi, Đố bạn.

Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc: vỗ theo tiết tấu chậm bài hát Chú mèo con, vỗ theo nhịp bài Thật là hay, vận động minh họa bài Cá vàng bơi, Đố bạn.

Sử dụng các kỹ năng vẽ (nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn) để tạo ra sản phẩm có màu sắc, bố cục: đàn cá bơi, đàn gà, sư tử.

Sử dụng các kỹ năng nặn (làm lõm, dỗ bẹt, bẻ loe, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn) để tạo ra sản phẩm có nhiều chi tiết: nặn đàn chim.

Sử dụng kỹ năng cắt, xé (đường thẳng, đường cong) và dán để tạo ra sản phẩm có màu sắc, bố cục: cắt dán lông đà điểu, dán thức ăn cho vật nuôi, dán bờm cho ngựa.